Thứ 6 ngày 13/10/1972 chuyến bay từ Uruguay đến Santiago ( Chilê) đâm sầm vào dãy núi tuyết Andes

Trong số 45 người chỉ còn 28 người sống sót. Những vấn đề phát sinh mà họ gặp phải là nước uống và thức ăn .Họ phát hiện 1 thùng đồ ăn và lấy nước bằng cách cho tuyết vào chiếc nồi rồi đặt ra ngoài nắng

Thời gian cứ trôi đi họ nhận thấy rằng không có đội cứu hộ nào tới được với họ.

Sang ngày thứ 9 họ nhận ra một điều tệ hại nữa là thức ăn dần cạn kiệt không lâu nữa họ sẽ chết vì đói.

Một số người bắt đầu đề xuất ý tưởng lấy thịt từ xác chết của các nạn nhân tử nạn làm thức ăn. Cho dù ý tưởng này thật kinh tởm nhưng hầu hết họ đều nhận ra rằng chỉ có ăn thịt người thì mới có thể sống được. Trong mấy ngày tiếp sau đó từng người họ phải ăn thịt từ những xác chết để tồn tại.

Thảm họa lại ập đến một lần nữa, bão tuyết đã ụp xuống cướp đi sinh mạng của 9 người nữa. Sau 56 ngày kể từ khi máy bay bị nạn, khi chỉ còn 19 người sống sót, họ quyết định khi tuyết tan họ sẽ cử một đội đi tìm kiếm cứu trợ.

Sau nhiều ngày vượt núi, đội tìm kiếm nhìn thấy một nông dân đang chăn thả gia súc. Cuối cùng họ nhanh chóng được đón và đưa tới Santiago. Thế giới không khỏi kinh ngạc khi nghe tin những người này đã sống sót 72 ngày bị kẹt ở dãy Andes với nhiệt độ dưới 0 độ c. Sự sống sót của họ thực sự đáng nhớ, nhưng những vấn đề đạo đức liên quan đến phương pháp tồn tại của họ đã được tranh cãi trong nhiều năm

Sau khi nghe câu chuyện này bạn có tự đặt câu hỏi: Mình sẽ làm gì nếu ở vào tình huống của họ? Liệu mình có ăn thịt người hay là để chết đói. Động cơ nào thúc đẩy những người đó tồn tại để trở về nhà?

Trong chương này, bạn sẽ thấy những hành động của con người được thúc đẩy bởi những động cơ nào?

1. **Khái niệm về động cơ**
2. **Động cơ là gì ?**

Các nhà tâm lý học đã sử dụng thuật ngữ động cơ ( motive) để mô tả tình huống cung cấp năng lượng và hướng dẫn hành vi của các tổ chức

Động cơ thúc đẩy ( motivation) là quá trình tất cả các cơ quan chuyển động hướng tới một số kích thích và hoạt động, thoát khỏi những hoạt động khác như là mệnh lệnh của sự ham muốn và ác cảm. Quay lại câu chuyện mở đầu, có thể chúng ta sẽ hỏi tại sao vào ngày thứ 9 thì người ta mới nghĩ đến chuyện ăn thịt người? Xác chết có từ ngay khi máy bay gặp tai nạn cơ mà. Và những người sống sót có thể ăn thịt những xác chết đó bất cứ lúc nào. Để trả lời câu hỏi này chúng ta hãy bàn về động cơ thúc đẩy bằng các khái niệm

Động cơ có hai loại: động cơ nguyên thủy và động cơ xã hội

* 1. Động cơ nguyên thủy:

Là những gì liên quan đến các nhu cầu sinh học của chúng ta như đói, khát, tình dục...

* 1. Động cơ xã hội**:**

Xuất phát từ học tập và giao tiếp xã hội. Chúng bao gồm cả nhu cầu sáp nhập, gây gổ, hiếu chiến và thành quả

1. **. Nhu cầu**

Theo Hull, nhu cầu xuất hiện khi sự cân bằng cơ thể bị đảo lộn. Khi có một nhu cầu xuất hiện thì nó sẽ thôi thúc bản thân thỏa mãn nhu cầu đó. Cách thức làm giảm thõa mãn và giảm sự thôi thúc được quyết định bởi học tập( thói quen). Hull lý luận rằng, khả năng diễn ra một hành vi tùy thuộc vào khả năng của việc học tập và động cơ thúc đẩy

Ví dụ: Liên hệ lại với câu chuyện mở đầu. Khi nguồn lương thực đã cạn kiệt, thì cảm giác đói đã thôi thúc những người này đi tìm thức ăn, ban đầu chỉ tập trung ăn những thức ăn quen thuộc, chỉ mãi sau này họ mới thấy rằng xác chết cũng là cái ăn được

1. **Các loại thuyết về động cơ**
2. Thuyết bản năng

Theo William James(1890) và William McDougall (1908) lập luận rằng thiên nhiên ban tặng cho chúng ta năng lượng và dạng thức hành vi. Các sự kiện nhất định bên ngoài có thể làm phóng thích bản năng cụ thể nhưng các hành động của chúng ta vẫn được hướng dẫn bởi các nội lực. Bản năng con người bao gồm: sự kình địch, sự thông cảm, sự săn đuổi, sự sợ hãi, sự ghen tỵ, sự bí mật, sự kinh tởm và sự chiến đấu

1. Thuyết thôi thúc

Thuyết này không từ bỏ quan điểm rằng động cơ thúc đẩy xuất phát từ bên trong chúng ta. Sigmund Freud (1933), người đã đặt học thuyết của mình trên cơ sở bản năng, cũng chính là người đặt nền tảng cho sự phát triển của thuyết thôi thúc. Ông cho rằng mục đích của hành vi là giảm đi căng thẳng của 1 nhu cầu tạo ra

Clark Hull (1951) đã kết hợp quan điểm thôi thúc giảm với quan điểm của các nhà hành vi để phát triển thuyết thôi thúc toàn diện. Tức là, cơ thể cố suy trì một trạng thái ổn định bên trong. Khi những thay đổi xuất hiện, thì cơ chế điều bình kích thích cơ thể hành động nhằm đưa trạng thái bên trong trở lại như lúc đầu. Ví dụ: nếu cơ thể bạn quá nóng, thì cơ thể bạn sẽ ra mồ hôi, làm mát thân thể. Nếu việc đó không làm giảm được nhiệt độ cơ thể thì cơ thể sẽ mách bảo bạn đi tìm một chổ mát hơn

1. Thuyết khích lệ

Không phải tất cả các hành vi đều được thúc đẩy bởi các nhu cầu bên trong, một số nhà nghiên cứu đã xem xét các yếu tố bên ngoài cơ thể để tìm lời giải thích. Quan điểm căn bản của thuyết khích lệ là các sự kiện bên ngoài kiểm soát và quyết định hành vi. Một sự khích lệ là một tác nhân bên ngoài có khả năng thúc đẩy hành vi, ngay cả khi sự thôi thúc không hiện diện rõ ràng. Các khích lệ này có thể là tích cực hoặc tiêu cực, thúc đẩy bản thân tiến gần hoặc lùi xa khỏi một tình huống. Khích lệ này " kéo" hành vi khi có đối nghịch với thôi thúc " đẩy" hành vi. Ví dụ, thí nghiệm những con chuột hoạt động thì phần thưởng của nó sẽ là cục đường. Hoạt động này không làm giảm bất kỳ sự thôi thúc nào mà chính sự ngọt ngào của cục đường đã kéo hành vi đó

1. Thuyết nhận thức

Theo Miller, Galanter & Pribram (1960) lập luận rằng, hành vi bị ảnh hưởng các kế hoạch và các mục tiêu. Mục tiêu là điểm cuối mà một người mong muốn đạt được. Có một tiêu trong đầu, cá nhân đó lên một kế hoạch và tiến hành để đạt được mục tiêu đó.

Tiếp tục liên hệ lại câu chuyện mở đầu, mục tiêu của những người sống sót là được cứu thoát khỏi vùng núi Andes. Để đạt được kế hoạch này họ đã xây dựng nơi trú ẩn, tìm kiếm thức ăn và cử ra một đội đi tìm lối thoát. Mục tiêu của họ bị ảnh hưởng bởi các nhu cầu của họ, nhưng chính mục tiêu và các kế hoạch đó mới là các yếu tố thôi thúc hành vi của họ

Festinger (1957) cha đẻ của thuyết bất hòa nhận thức, cho rằng, con người phấn đấu để đạt được sự nhất quán giữa các nhận thức của họ. Sự bất hòa này thúc đẩy bản thân để phục hồi lại sự nhất quán. Ví dụ bạn cảm thấy bất hòa khi bạn thường xuyên đi học trễ và tin rằng đều đó là thói quen không tốt. Bất hòa này sẽ thúc đẩy bạn thay đổi hành vi đi học đúng giờ hoặc là thay đổi niềm tin của bạn

**=>**Thực tế bằng việc sử dụng từng thuyết một, chúng ta có thể phát triển một sự hiểu biết rộng hơn về từng động cơ đó. Vì vậy, mục đích của chúng ta không phải là đi xác định xem thuyết nào đúng mà là đi nghiên cứu xem mỗi cách tiếp cận đó bổ sung được gì và bổ sung như thế nào cho sự giải thích của chúng ta. Chúng ta sẽ bắt đầu bằng việc nghiên cứu các động cơ sinh học cần thiết cho sự tồn tại của một cá nhân hay một loài